|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TÂN ĐỊNH****Năm học: 2017 – 2018** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CHƯƠNG II****HÌNH HỌC 6** |

1. **Kiến thức**
2. Các định nghĩa, khái niệm: nửa mặt phẳng bờ a; góc; các loại góc (bẹt, vuông, tù, nhọn); hai góc kề nhau, phụ nhau, bù nhau; phân giác của góc; tam giác; đường tròn.
3. Các tính chất: mục 1; 2; 3 – trang 96-SGK
4. **Bài tập**

**Dạng 1: Trắc nghiệm**

**Bài 1**: Điền dấu “X” vào ô tương ứng để phân loại câu đúng hoặc sai trong các câu sau

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Đúng | Sai |
| 1. Hai góc có tổng số đo  là hai góc kề bù
 |  |  |
| 1. Nếu  thì tia OM nằm giữa hai tia OP và ON
 |  |  |
| 1. Nếu  thì tia Ot là tia phân giác của
 |  |  |
| 1. Góc nhỏ hơn hoặc bằng  là góc nhọn
 |  |  |
| 1. Số đo góc từ lớn hơn số đo góc vuông
 |  |  |
| 1. Nếu  thì tia Oz là tia phân giác của
 |  |  |
| 1. Góc lớn hơn góc nhọn là góc tù
 |  |  |
| 1. Hai góc kề bù là hai góc có tổng số đo bằng
 |  |  |
| 1. Hai góc phụ nhau là hai góc có tổng số đo bằng
 |  |  |
| 1. Hai tia đối nhau tạo thành góc bẹt
 |  |  |
| 1. Hai góc kề nhau có tổng số đo bằng
 |  |  |
| 1. Oz là tia phân giác của  thì tia Oz nằm giữa hai tia Ox, Oy
 |  |  |
| 1. Hai góc kề bù có một cạnh chung, hai cạnh còn lại là hai tia đối nhau
 |  |  |

**Bài 2**: Điền vào chỗ trống trong các phát biểu sau để được câu đúng

1. Bất kì đường thẳng nào nằm trên mặt phẳng cũng là …… của ………………
2. Nếu  thì ……………………………………………………
3. Hai góc kề nhau là hai góc có ………………, hai cạnh còn lại là ……………………
4. Tia Ob nằm giữa hai tia Oa và Oc thì ……………………………………………………
5. Góc tù là góc lớn hơn …………………………, nhưng nhỏ hơn …………………………
6. Hai góc ……………… là hai góc kề nhau vừa bù nhau
7. Đường tròn tâm O, bán kính R là ………………………………………………………
8. Tia phân giác của một góc là ……………………………………………………………
9. Hình tạo thành từ ba đoạn thẳng …………… trong đó 3 điểm ………………… không thẳng hàng được gọi là tam giác MNP.

**Dạng 2: Vẽ hình**

**Bài 1**: Vẽ trên cùng hình các yêu cầu sau

* Vẽ  có số đo 
* Vẽ tia Oy là tia phân giác của 
* Lấy điểm A thuộc tia Ox, B thuộc tia Oy, C thuộc tia Oz sao cho 3 điểm A, B, C không thẳng hàng. Nối các điểm A, B, C.
* Kể tân các tam giác được tạo thàng từ 3 trong 4 điểm A, B, C, O

**Bài 2**: Vẽ trên cùng một hình các yêu cầu sau

* Vẽ  có số đo 
* Lấy điểm A thuộc tia Ox, B thuộc tia Oy sao cho OA = 3cm, OB = 3cm
* Vẽ đoạn thẳng AB. Vẽ trung điểm M của AB. Vẽ tia OM
* Kể tên các tam giác có trong hình vẽ trên
* Dùng thước đo góc để xác định số đo góc của  

**Dạng 3: Tự luận**

**Bài 1**: Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia OA cho hai tia OB và OC sao cho , 

1. Trong ba tia, tia nào nằm giữa hai tia còn lại
2. Tính 
3. Chứng tỏ OC là tia phân giác của 
4. Vẽ tia Om là tia phân giác  Tính 

**Bài 2**: Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, vẽ các tia Oy và Oz sao cho , 

1. Trong ba tia Ox, Oy, Oz tia nào nằm giữa hai tia còn lại
2. Tính 
3. Vẽ tia OK là tia phân giác của . Tia Oy có là tia phân giác của  không?

**Bài 3**: Trên cùng nửa mặt phẳng bờ chứa tia Oa, vẽ các tia Ob và Oc sao cho  

1. Tính 
2. Vẽ tia Ot là tia phân giác của . Tính  và 

**Bài 4**: Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, vẽ các tia Oy, Ot sao cho  

1. Chứng tỏ tia Oy là tia phân giác của 
2. Vẽ Ox’ là tia đối của tia Ox. Tính số đo , 

**Bài 5**: Cho Om là tia phân giác của  có số đo 

1. Tính số đo 
2. Vẽ Oz là tia đối của tia Ox. Tính số đo 
3. Vẽ tia Ot sao cho  Tia Oy có là tia phân giác của  không? Vì sao?

**Bài 6**: Cho hai góc kề bù  và  sao cho 

1. Tính số đo 
2. Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Oy có chứa tia Ox, ta vẽ tia On sao cho  Chứng tỏ rằng tia On là tia phân giác của 
3. Vẽ tia phân giác Om của  Tính số đo 

**Bài 7**: Cho đoạn thẳng AB = 5cm. Vẽ hai cung tròn (A; 3cm) và (B; 4cm). Gọi C là giao điểm hai đường tròn đó

1. Nối A, B, C. Tính chu vi tam giác ABC
2. Dùng thước đo góc xác định số đo của 